

BỘ Y TẾ

BÁO CÁO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI CẤP BỘ

Tên đề tài: Nghiên cứu đóng góp về mặt khoa học kinh tế- xã hội của những luận án tiến sỹ y học dự phòng giai đoạn 1976-2002

Chủ nhiệm đề tài: GS.TS Đặng Đức Phú

Cơ quan chủ trì đề tài: Viện vệ sinh Dịch tễ Trung ương

Thời gian thực hiện: Từ tháng 01 năm 2001 đến tháng 12 năm 2005

Tổng kinh phí thực hiện đề tài: 200 triệu đồng

Trong đó kinh phí NSKH: 200 triệu đồng

Tháng 11, năm 2005

6011
2578106

LỜI CẢM ƠN

Những cán bộ thực hiện chính đề tài xin bày tỏ

- Lòng biết ơn Bộ Y tế đã giao nhiệm vụ nghiên cứu.
- Cảm ơn các cộng tác viên tư vấn
- Cảm ơn Phòng đào tạo nghiên cứu sinh tiến sỹ, Phòng quản lý khoa học, Ban lãnh đạo Khoa Đào tạo và Quản lý khoa học và phòng Kế toán tài vụ Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương đã quản lý hữu hiệu và giúp đỡ hoàn thành đề tài.
- Cảm ơn Tổ Công nghệ thông tin trực thuộc Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương đã chế bản bản thảo luận án.
- Cảm ơn Hội đồng nghiệm thu cấp Cơ sở đã góp ý hoàn chỉnh báo cáo đề tài.
- Cảm ơn Ban Giám đốc Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương đã tạo điều kiện nghiên cứu và hoàn thành đề tài.
- Cảm ơn Hội đồng nghiệm thu chính thức đã góp ý chỉnh sửa và đánh giá đề tài ở mức xuất sắc.

Thay mặt đề tài

Chủ nhiệm



GS. TS. ĐẶNG ĐỨC PHÚ

BÁO CÁO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI CẤP BỘ

1. Tên đề tài: Nghiên cứu đóng góp về mặt khoa học kinh tế- xã hội của những luận án tiến sỹ y học dự phòng giai đoạn 1976-2002
2. Chủ nhiệm đề tài: GS.TS. Đặng Đức Phú
3. Cơ quan chủ trì đề tài: Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
4. Cơ quan quản lý đề tài: Bộ Y tế
5. Thư ký đề tài: TS. Đỗ Văn Nhung
6. Danh sách những người thực hiện chính
 - GS.TS. Đặng Đức Phú Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
 - TS. Đỗ Văn Nhung Vụ Đại học và Sau đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo
 - GS.TS. Lê Ngọc Bảo Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
PHẦN A. TÓM TẮT CÁC KẾT QUẢ NỔI BẬT	
1. Kết quả nổi bật của đề tài	1
2. Áp dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống.	2
3. Đánh giá thực hiện đề tài đối chiếu với đề cương nghiên cứu đã được phê duyệt.	2
4. Các ý kiến đề xuất	3
PHẦN B. NỘI DUNG BÁO CÁO CHI TIẾT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	3
CHƯƠNG I. ĐẶT VẤN ĐỀ	
1.1. Tóm lược những nghiên cứu ngoài nước liên quan đến đề tài	8
1.2. Tóm tắt những nghiên cứu trong nước liên quan đến đề tài	9
1.3. Tên đề tài và mục tiêu nghiên cứu	10
CHƯƠNG II. TỔNG QUAN	
2.1 Hình thành tên gọi, khoa cử tổng quan và cấp bằng học vị tiến sỹ.	12
2.2. Những kết quả nghiên cứu về hình thức, chất lượng đào tạo tiến sỹ mô hình Âu, Mỹ	17
CHƯƠNG III. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	
3.1. Thiết kế nghiên cứu	21
3.2. Đối tượng nghiên cứu, chọn mẫu và cỡ mẫu	21
3.3. Phương pháp nghiên cứu	23
3.4. Phương pháp xử lý số liệu	28
CHƯƠNG IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	
4.1. Thực trạng đào tạo nguồn nhân lực bậc cao trình độ tiến sỹ về số lượng theo địa chỉ đào tạo thời kỳ 1976-2002	29

4.2. Nghiên cứu đóng góp về mặt học thuật, khoa học, kinh tế xã hội trong một số luận án tiến sỹ thuộc lĩnh vực y học dự phòng đã bảo vệ trong thời gian 1998-2002.	43
CHƯƠNG V. BÀN LUẬN	
5.1. Bàn luận tổng quan chung	59
5.2. Bàn luận về thực trạng số lượng đào tạo tiến sĩ y dược học nói chung và y học dự phòng nói riêng theo địa chỉ cơ sở đào tạo sau đại học, theo nhóm ngành và chuyên ngành, mã số thời kỳ 1976-2002.	64
5.3. Bàn luận đóng góp về mặt học thuật, khoa học, kinh tế xã hội của các luận án tiến sĩ	78
KẾT LUẬN	117
KIẾN NGHỊ	119
TÀI LIỆU THAM KHẢO	120

PHẦN A

TÓM TẮT CÁC KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU ĐÓNG GÓP VỀ MẶT KHOA HỌC KINH TẾ- XÃ HỘI CỦA NHỮNG LUẬN ÁN TIẾN SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG GIAI ĐOẠN 1976-2002

1. Kết quả nổi bật của đề tài

a. Đóng góp mới của đề tài

Công trình đầu tiên nghiên cứu một cách toàn diện về lịch sử phát triển đào tạo tiến sỹ y dược học nói chung, tiến sỹ y học dự phòng nói riêng, các đóng góp cụ thể của loại hình đào tạo nhân lực trình độ cao nhất này về các phương diện và đề xuất các giải pháp chiến lược để phát triển theo tầm nhìn đến năm 2020.

b. Kết quả cụ thể

b.1 Nêu được nét chính mô tả thực trạng và phân tích kết quả đào tạo tiến sỹ y dược học nói chung, tiến sỹ y học dự phòng nói riêng giai đoạn 1976-2002 theo địa chỉ đào tạo (cơ sở đào tạo, theo nhóm ngành đào tạo, theo chuyên ngành và mã số đào tạo ..) theo giai đoạn 1976-1997, 1998-2002, tốc độ đào tạo, xu thế quan hệ giữa các nhóm ngành và chuyên ngành đào tạo.

b.2 Đóng góp của việc đào tạo tiến sỹ y học dự phòng về các mặt đào tạo người thầy, học thuật, khoa học công nghệ, kinh tế xã hội.

b.3 Các kiến nghị về đổi mới chính sách về mặt quản lý vĩ mô nhằm tăng tốc độ đào tạo, cân bằng đào tạo các nhóm ngành, chuyên ngành, đầu tư nâng cấp cơ sở đào tạo, các biện pháp khuyến khích và đãi ngộ, sử dụng người đi học nghiên cứu sinh và sau khi ra trường.

c. Hiệu quả về đào tạo

c.1 Hiệu quả chung: Đề tài góp phần xây dựng các biện pháp nhằm thúc đẩy và phát triển đào tạo sau đại học trình độ tiến sỹ.

c.2 Hiệu quả cụ thể: Đã có 01 tiến sỹ bảo vệ thành công luận án với đề tài “nghiên cứu tính hiệu quả đào tạo của một số luận án tiến sỹ y học dự

phòng giai đoạn 1998-2002” TS Đỗ Văn Nhung chuyên ngành Vệ sinh học xã hội và Tổ chức y tế và đã được cấp bằng tiến sỹ số 3718 ngày 28.01.2005

d. Hiệu quả về kinh tế: đưa ra các cơ sở để tăng cường đầu tư để phát triển đào tạo nghiên cứu sinh tiến sỹ y dược học và y học dự phòng.

e. Hiệu quả về xã hội: Phân tích các cơ sở khoa học đóng góp xã hội cụ thể trực tiếp và gián tiếp bảo vệ và tăng cường sức khỏe nhân dân làm cơ sở hoạch định chính sách đào tạo nghiên cứu sinh tiến sỹ giai đoạn 2006-2010, 2010-2015 và tầm nhìn tới 2020.

f. Hiệu quả khác.

f.1 Góp phần mô tả lịch sử hình thành học vị tiến sỹ đào tạo trong nước từ năm 1976, đưa ra các bằng chứng chứng minh cụ thể về mặt chất lượng cũng như đóng góp của các nghiên cứu sinh tiến sỹ y dược học không chỉ trong khoa học mà cả kinh tế, xã hội.

f.2 Mở con đường gắn chất đề tài luận án tiến sỹ và đề tài cấp Bộ.

2. Áp dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

2.1 Cùng với công bố trang web trên mạng của Bộ Giáo dục và Đào tạo khi bảo vệ luận án tiến sỹ, đã mở ra sự đồng thuận, tranh luận trên Internet.

2.2 Đã được đưa vào chuyên mục tiêu điểm của VTV 20giờ30' ngày thứ ba 21 tháng 11 năm 2005.

2.3 Đã tạo đà cho việc thảo luận trong các nhà hoạch định chính sách đào tạo sau đại học.

3. Đánh giá thực hiện đề tài đối chiếu với đề cương nghiên cứu đã được phê duyệt.

a. Hoàn thành bảo đảm tiến độ

b. Thực hiện không chỉ đầy đủ mà còn mở rộng thêm phạm vi các luận án tiến sỹ y dược học nói chung giai đoạn 1976-2002.

c. Các sản phẩm tạo ra không chỉ phù hợp còn mở rộng thêm so với dự kiến của bản đề cương (hoàn thành một luận án tiến sỹ, thêm sản phẩm chuyên ngành ngoài y học dự phòng).

d. Việc sử dụng kinh phí theo đúng mục đích theo đúng yêu cầu quản lý tài chính, kế toán và kiểm toán đồng thời hỗ trợ tạo cho hoàn thành luận án tiến sỹ.

4. Các ý kiến đề xuất

4.1 Về đề tài

Cho đầu tư trở thành đề tài cấp Bộ 2006 để giải quyết 02 mục tiêu

- a. Hoàn thiện phần nghiên cứu các nhóm ngành còn lại ngoài nhóm ngành y học dự phòng
- b. Tổng hợp và phân tích các số liệu thời kỳ 2003-2005 để tạo tiền đề gắn nghiên cứu đào tạo sau đại học hàng năm và tổng kết từng 5 năm một làm cơ sở đánh giá hiệu quả đào tạo và điều chỉnh quản lý, kế hoạch.

4.2 Gắn bó chặt chẽ đề tài cấp Bộ và đề tài luận án không chỉ cho phép nâng cao chất lượng của cả hai mà còn gắn chặt nghiên cứu khoa học và đào tạo, gắn bó nhu cầu chiến lược như các vấn đề cấp bách về khoa học và quản lý của ngành.

4.3 Kiến nghị vụ Khoa học và đào tạo vào kỳ cuối năm nên đưa ra các đề tài ngành quan tâm để các cơ sở đào tạo sau đại học chuẩn bị nghiên cứu sinh, tập thể hướng dẫn thi tuyển cùng lúc xét duyệt cả đề tài và đề tài luận án.

PHẦN B

NỘI DUNG BÁO CÁO CHI TIẾT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

ĐỀ TÀI CẤP BỘ

**NGHIÊN CỨU ĐÓNG GÓP VỀ MẶT KHOA HỌC,
KINH TẾ XÃ HỘI CỦA NHỮNG LUẬN ÁN TIẾN SỸ
Y HỌC DỰ PHÒNG GIAI ĐOẠN 1976-2002**

NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT

1. ADN	Axit deoxiribonucleic
2. AIDS	Hội chứng suy giảm miễn dịch
3. BNN	Bệnh nghề nghiệp
4. BYT	Bộ Y tế
5. BVCT	Bảo vệ công trình
6. CNHHĐH	Công nghiệp hoá hiện đại hoá
7. CSSKBĐ	Chăm sóc sức khoẻ ban đầu
8. CBLĐ	Cán bộ lãnh đạo
9. CKII	Chuyên khoa II
10. CLS	Cận lâm sàng
11. CKI	Chuyên khoa I
12. CT	Côn trùng
13. DD&TC	Dinh dưỡng và tiết chế
14. VDL	Viện dược liệu
15. DTH	Dịch tễ học
16. ĐHDHN	Đại học dược Hà Nội
17. ĐHYDTPHCM	Đại học Y dược Tp. Hồ Chí Minh
18. ĐHYHN	Đại học Y Hà Nội
19. ĐTNN	Đào tạo nước ngoài
20. ĐTTN	Đào tạo trong nước
21. ELISA	Enzyme Linked Immuno Sorbent Assay
22. GS	Giáo sư
23. HIV	Human Immunodeficiency Virus
24. HNKH	Hội nghị khoa học
25. HN	Hà Nội
26. HP	Học phí
27. HVQY	Học viện quân y
28. ISO	Tiêu chuẩn quốc tế
29. KDBG	Kiểm dịch biên giới